

Số: 64/2022/QĐST-HNGĐ

Ân Thi, ngày 04 tháng 11 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN THI, TỈNH HƯNG YÊN**

Căn cứ vào Điều 212 và 213, Điều 397, Điều 149 của Bộ luật tố tụng dân sự;  
Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;  
Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 09/2022/TLST-HNGĐ ngày 04/10/2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con chung gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Chị Vương Thị Thu H, sinh năm 1991
2. Anh Nguyễn Văn V, sinh năm 1991

*Người có QLVN liên quan:*

1. Cháu Nguyễn Gia B, sinh ngày 25/4/2013

Người đại diện hợp pháp của cháu: Anh V – Bố đẻ của cháu

2. Cháu Nguyễn B N, sinh ngày 22/8/2016

Người đại diện hợp pháp của cháu: Chị H – Mẹ đẻ của cháu

Đều trú tại: N Trì, ĐL, Ân Thi, Hưng Yên

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Chị Vương Thị Thu H và anh Nguyễn Văn V kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn ngày 10/12/2011 tại Ủy ban nhân dân xã ĐL, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên (Giấy chứng nhận kết hôn số 01), đây là hôn nhân hợp pháp. Sau một thời gian chung sống vợ chồng thường xuyên phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân một phần là do tính tình không hợp nhau, luôn bất đồng quan điểm sống nên thường xuyên xảy ra cãi nhau, mặt khác mâu thuẫn giữa mẹ chồng, nàng dâu, anh V không thể dung hòa được. Anh V, chị H cố gắng hòa giải với nhau nhưng không thành, đã sống ly thân nhau 02 năm nay, không ai còn quan tâm đến ai. Do đó, cả hai yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn để ổn định cuộc sống..

Tòa án đã mở phiên hòa giải đoàn tụ, nhưng không thành vì anh V, chị H vẫn giữ nguyên yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn. Vì vậy, yêu cầu thuận tình ly hôn của anh V, chị H là có căn cứ, tự nguyện và phù hợp với pháp luật nên được chấp nhận.

[2] Về con chung: Anh V, chị H có 02 con chung là cháu Nguyễn Gia B, sinh ngày 25/4/2013 và Nguyễn B N, sinh ngày 22/8/2016. Nay ly hôn, anh V, chị H thống nhất thỏa thuận để anh V nuôi cháu Gia B đến tuổi thành niên. Chị H nuôi cháu B N đến tuổi thành niên. Không ai phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho ai.

[3] Về tài sản chung, công nợ: Không có nên không đề nghị Tòa giải quyết

[4] Về lệ phí: Chị H tự nguyện chịu cả tiền lệ phí ly hôn.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 27 tháng 10 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Anh Nguyễn Văn V và chị Vương Thị Thu H thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Anh Nguyễn Văn V trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Gia B, sinh ngày 25/4/2013 đến tuổi thành niên. Chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn B N, sinh ngày 22/8/2016 đến tuổi thành niên. Không ai phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho ai. Đôi bên có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được ngăn cản.

- *Về tài sản chung, công sức, công nợ:* Anh V, chị H không có nên không đề nghị Tòa giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị H tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí giải quyết yêu cầu về hôn nhân gia đình được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng tại biên lai số 0004244 ngày 04/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ân Thi. Chị H đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- VKSND huyện Ân Thi;
- Chi cục THA dân sự huyện Ân Thi;
- Các đương sự;
- UBND xã ĐL, Ân Thi, Hưng Yên;
- Lưu HS.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Đồng Dục**